

PHẠM-HOÀNG HỘ

CÂY CỎ VIỆT NAM

An Illustrated Flora of Vietnam

Quyển III

Từ Smilacaceae... Cyperaceae... Poaceae
đến Orchidaceae
(In lần thứ 2)



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

PHẠM-HOÀNG HỘ

Cây cỏ Việt Nam

An Illustrated Flora of Vietnam

Quyển III

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

CÂY CỎ VIỆT NAM là một công trình khoa học mang tầm cỡ quốc gia và mang chứa nhiều tâm huyết của giáo sư Ts. Phạm Hoàng Hộ.

Thời kỳ đất nước còn chia cắt, giáo sư Phạm Hoàng Hộ đã từng nổi tiếng với công trình biên khảo lấy tên là *Cây Cỏ Miền Nam*. Sau ngày đất nước thống nhất, giáo sư Phạm Hoàng Hộ vẫn miệt mài làm việc trong những điều kiện khó khăn hạn chế. Ông đã bổ sung vào quyển *Cây Cỏ Miền Nam* một bộ phận thảo mộc quan trọng ở địa bàn các tỉnh phía Bắc. Với phần bổ sung này, tập sách *Cây Cỏ Miền Nam* được giáo sư Phạm Hoàng Hộ đổi tên thành *Cây Cỏ Việt Nam*.

Theo giáo sư Ts. Phạm Hoàng Hộ, Việt Nam là đất nước, có một thực vật chúng phong phú hàng đầu thế giới với khoảng 12.000 loài khác nhau. Trong tập sách này chúng ta có thể tìm thấy hàng ngàn giống loài tiêu biểu nhất. Mỗi giống loại được trình bày theo những tiêu chí khoa học và với độ chính xác cao. Cũng theo những tiêu chí đó, giáo sư Phạm Hoàng Hộ đã có một cách trình bày văn bản hơi khác thường. Ông đặc biệt chú ý đến những từ kép và viết chúng thành một từ dính liền ví dụ: hiênhoa, bàotử, thứdiệp, bàotửnang... Cũng có những từ được ông thêm vào những dấu gạch nối. Ví dụ: giả-baomô, gân-phụ, hoa-cánh-rời... Những cách viết đó, tuy không phổ biến nhưng chắc chắn không phải là không có ý nghĩa trong những văn bản khoa học.

Nên biết hiện nay trên thế giới chưa hề có mấy quốc gia - kể cả những quốc gia có nền khoa học tiên tiến - có được một công trình sưu tầm biên khảo

hoàn chỉnh về thảm thực vật trên đất nước mình. Để có được một công trình khoa học như *Cây Cỏ Việt Nam*, không biết phải tốn bao nhiêu chất xám, thời gian và tiền bạc? Điều may mắn là giáo sư Phạm Hoàng Hộ đã âm thầm dành hầu hết cuộc đời mình để đầu tư cho công trình này.

Lần đầu tiên *Cây Cỏ Việt Nam* được Nhà xuất bản Trẻ hân hạnh giới thiệu với bạn đọc. Chúng tôi hy vọng quyển sách này sẽ giúp ích không ít cho những người yêu khoa học, yêu thiên nhiên và yêu đất nước Việt Nam.

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

THAY LỜI TỰA

Thựcvậтчúng Việtnám có lẽ gồm vào khoảng 12.000 loài. Đó là chỉ kể các cây có mạch, chứ không kể các Rong, Rêu, Nấm.

Nước ta có một trong những thựcvậтчúng phongphú nhất thếgiới. Pháp chỉ có khoảng 4.800 loài, ÂuChâu 11.000 loài, Ấnđộ, theo Hooker, có khoảng 12-14.000 loài. Với một diệntích to hơn nước ta đến ba mươi lần, Canada chỉ có khoảng 4.500 loài, kể cả loài dunhập. Cả Bắc-Mỹ, rộng hơn nước ta gần 65 lần, chỉ có hơn 14.000 loài một ít mà thôi. Áchâu, một lụcđịa 23 lần rộng hơn ta, chứa khoảng 14.500 loài. Gần ta, chỉ có Malaysia và Indonesia nhập lại, rộng bằng 6 lần nước ta, mới có số loài cao hơn: số loài phỏngđịnh vào 25.000 (nhưng hiện biết chỉ vào 5.000).

Nguyênnhân của sự phongphú ấy phứctạp. Trước hết, Việtnám nằm trong vùng nhiệtđới, thuận hợp cho sự sinhsôi nảy nở của cây cỏ. Việtnám không có samạc. Lại nữa, Việtnám nằm trên khối Indosinias của vỏ Tráiđất bền vững từ mấy triệu năm nay, không chìm ngập dưới biển bao giờ. Rồi vào Nguyênđại đệ tứ, Việtnám không bị giá băng phủ xua đuổi các loài, có khi không trở lại được như ở nhiều nơi. Sau rốt, Việtnám lại đã là đường giao lưu hai chiều giữa thựcvậтчúng phongphú của miền Nam Trungquốc, của Malaysia, Indonesia, và trong quákhứ gần đây, Philippines còn được nối liền với ta. Nên, nếu ở rừng Amazon, trungbình ta gặp được vào 90 loài/ha, ở Đông-nam-Á, ta đếm đến được 160 loài!

Sự phongphú ấy là một diễmphúc cho dân tộc Việtnám. Vì, như tôi đã viết (1968) "...Hiểnhoa là ân nhân vô giá của loài Người: Hiểnhoa cho ta nguồn

thức ăn căn bản hàng ngày; Hiênhoa cung cấp cho ta, nhất là người Việtnam, nơi sinh sống an khang. Biết bao cuộc tình duyên êm đẹp khởi đầu bằng một miếng Trầu, một miếng Cau. Hồi xưa, mấy ai trong chúng ta đã không chào đời bằng một mảnh tre để cắt rún, rời nhau? Lúc đầy nguồn sống, lúc nhàn rồi, chính Hiênhoa cung cấp cho loài người thức uống ngon lành để saysữa cùng vũ trụ. Lúc ốm đau, cũng chính Cây cỏ giúp cho ta được thảo hiệu linh..."

Các điều ấy rất đúng hơn với chúng ta, người Việtnam, mà ở rất nhiều nơi dân còn sống với một nền Văn minh dựa trên thực vật.

Những ân nhân của chúng ta ấy đang bị hiên họa biến mất, tuyệt chủng, vì rừng nước ta đã bị đẩy lùi đến dưới mức độ an toàn, đất màu mỡ đã bị xoi mòn mất ở một diện tích lớn, và cảnh samạc đang bành trướng mau lẹ. Đã đến lúc, theo tiếng nhạc của một bài ca, ta có thể hát: *"Thần dân nghe chẳng? Sơn-hà nguy biến. Rừng dày nào còn, Xoi mòn đang tiến... Đâu còn muôn cây làm êm ấm núi sông..."* Khotàng thực vậy ấy chúng ta có phận sự phải bảo tồn. Sự bảo tồn và phục hồi Thiên nhiên ở nước ta rất là cấp bách. Chúng ta có thể tự thực hiện, vì mỗi người của chúng ta, dù lớn dù nhỏ đều có thể góp phần vào sự bảo tồn ấy. Yêu nước không phải chỉ cầm súng chiến đấu, hiến thân vì tổ quốc mà thôi. Thời bình, người kinh doanh, tạo ra nhiều công ăn việc làm mới cho nhân dân, cũng đáng phục, đáng catụng? Và chúng ta? Bằng những cử chỉ nhỏ hằng ngày, sự đóng góp của chúng ta quan trọng không kém: Không quăng bậy một tia lửa, một tàn thuốc, là ta đã góp phần tránh nạn cháy rừng. Không đốn bậy một cây, là ta đã bảo vệ thiên nhiên của ta. Trồng cây không những là phận sự của Nhà nước, hay của các công ty lâm nghiệp. Chung quanh nhà chúng ta, chúng ta có thể tìm trồng một cây lạ, đặc biệt, hiếm của vùng hay chỉ có ở Việtnam. Nhân dân ta yêu cây cảnh, hoakiếng, nhưng những ai nhàn rồi cũng có thể trồng cây lạ hoặc một cây nào đó vào khoảng đất trống, là một nghiã cử, mà cũng là một thú tiêu khiển không kém hay, đẹp. Các thôn, làng, thị xã nên có một công viên, hay vườn Bách thảo, không lớn thì nhỏ, để khoe các cây lạ, cây quý của vùng mình, không bắt buộc là cây hữu ích hay đẹp. Cây Dó đâu có gì lạ? Nhưng nó là niềm tự hào cho dân tộc vì từ thời Hồng Bàng, dân ta đã biết lấy trầm từ nó. Bạn có biết rằng, cả ngàn cây khác chỉ có ở Việtnam mà thôi! Các cây này còn có thể trồng như là cây che bóng mát dựa lộ, quanh nhà... Các làng, các quận huyện, các tỉnh nên tạo phong trào trồng nhiều loài cây lý thú như vậy. Ta không cần đợi đến các phong trào trồng cây gây rừng, không đợi các lâm viên, lâm trường, khu dự trữ để bảo vệ tài nguyên quí báu cho các thế hệ mai sau, mà

ta cũng có thể chính mình, trong mọi lúc góp phần vào sự bảo vệ thiên nhiên ấy. Trồng các cây lạ, đặc biệt ấy còn là một yếu tố quyến rũ du khách quan trọng: Lan Thủy tiên hương (*Dendrobium amabile*) của ta, chỉ có một vườn Bách thảo ngoại quốc trồng được và họ tự hào đến nỗi đã ghi trong "Sách Guinness thế giới" (1988)!

Hằng năm, ta có thể tuyên dương nhà nào, nơi nào đã trồng cây hay, lạ. Tất nhiên là công lao ấy tuy không bằng những ai đã đem vi khuẩn nốt sần *Rhizobium* vào để tăng năng suất đậu-nành, đã trồng được cây Dó tào trầm, đã dunhập lúa Thần nông, hay Nho... Nhưng nếu cả ngàn người, cả triệu người đóng góp cho non nước những "kế hoạch nhỏ" ấy, cả triệu cái nhỏ chắc chắn trở nên một khối đồ sộ.

Thực vật chúng của ta với cả vạn cây cỏ như vậy nhưng mỗi loài đều có tên tuổi và nhiều đặc tính riêng của nó vô cùng lý thú. Dù bạn ở nông thôn hay thành thị, mỗi ngày, một khi bước ra khỏi nhà, bạn đều sẽ gặp, không cây này thì cỏ nọ, có khi nào bạn nghĩ rằng mình cần phải biết tên của chúng không? Rất cần đó bạn ạ, nếu ta biết mặt, biết tên của một cây, một cỏ, và rồi khi chúng ta đi đâu đó, chúng ta sẽ gặp lại nó, như gặp một người bạn thân quen, có phải sẽ đỡ lẻ loi và chuyến đi ấy sẽ có ý nghĩa hơn không? Cây cỏ, như trên đã nói, không phải là "cỏ cây vô loại" mà là những ân nhân nuôi dưỡng chúng ta, che chở, bảo vệ cho chúng ta, thậm chí còn chữa bệnh cho chúng ta nữa... Hy vọng rằng tập sách nhỏ này sẽ giúp cho các bạn trẻ nhận biết và làm quen nhiều hơn với những người bạn thiên nhiên hữu ích này.

PHẠM-HOÀNG HỘ

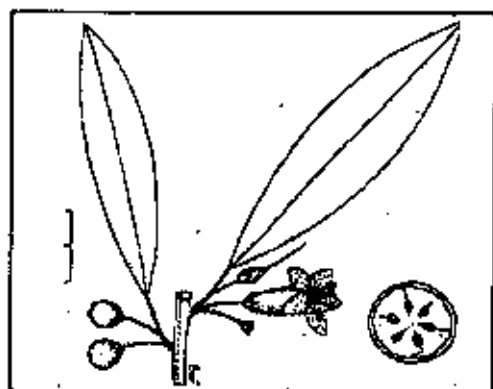
MYOPORACEAE : họ Báchsao.

7744 - *Myoporum biontoides* A. Gray. Báchsao.

Tiểu mộc hay bụi; nhánh non hơi dẹp, không lông. Lá mọc xen; phiến thon dài, dày, không lông, bìa nguyên hay có vài răng, gân-phụ không rõ; cuống dài 1,5 cm. Hoa 1-3 ở nách lá; cộng dài 2,5 cm; đài cao 4 mm, răng tamgiác, không lông; vành hình quạt, tia, ống dài, có lông mịn, tai 1 x 0,5 cm; tiểunhụy 4; noãn sào 6-8 buồng 1-noãn treo. Quả nhẵn cứng 6-8 nhân 1-hột nhỏ, có phôi nhũ.

Bờ biển, rừng sác: vịnh Hạ Long.

- Shrub; flowers gamopetalous, purple; drupe.



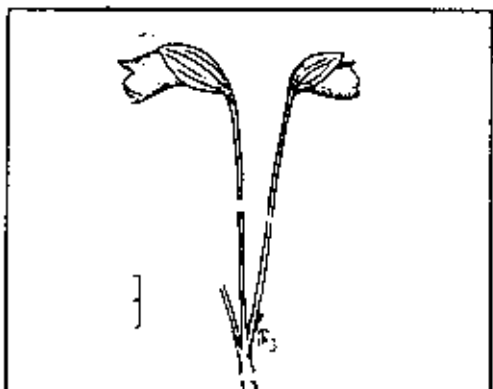
OROBANCHACEAE : họ Lêduong

7745 - *Aeginetia indica* (L.) Roxb.. Tai-dất ấn, Lêduong, Dãcô.

Toàn ký sinh rễ, không diệp lục; thân cao 3-6 cm, có vảy rải rác, cao 1 cm. Thân phát hoa thường có độc, cao 11-40 cm; cộng dài 15-25 cm; đài hình tàu nhọn, cao 1,5-3,5 cm, tím; vành tím ở chót tai, có ống cong ngang, dài 2-4 cm, tai 5; tiểunhụy 4; noãn sào thượng, 1 buồng, 4 đính phôi trác mô. Nang 2 mảnh; hột nhỏ, nhiều.

Nơi trắng, ký sinh trên Hòa bản, họ Gừng, vào 700-1000 m: BTN. Bồ, trị liệt dương, trị bất thụ, trị đái đường, đắp trị mụn nhọt.

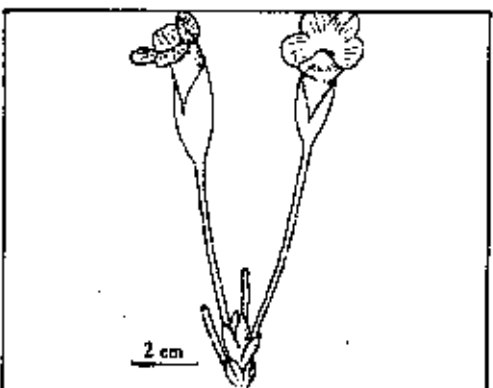
- Holoparasite on Poaceae or Zingiberaceae root; flowers violet (*Orobanche indica* L.).

7746 - *Aeginetia pedunculata* (Roxb.) Wall.. Tai-dất cộng.

Toàn ký sinh rễ; thân cao 10-20 cm, đỏ, có vảy to ở đáy. Hoa đơn thành tán phồng; cộng dài 5-10 cm; đài hình tàu nhọn, dài 4-5 cm, trắng hay hồng; vành đúng có ống cong, trắng, tai lam, dài 6-7 cm; tiểunhụy 4; noãn sào 1 buồng, 4 đính phôi. Nang nở không đều; hột nhỏ, nhiều.

Nơi trắng, ký sinh trên Hòa bản, đến 2.000 m: BTN; I.

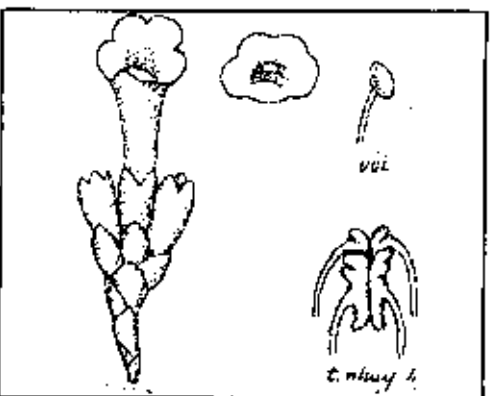
- Holoparasite on Poaceae root; flowers white with lobes blue (*Orobanche pedunculata* Roxb.).

7747 - *Christisonia hookeri* Cl. ex Hook.. Kiết sơn Hooker.

Cỏ nhỏ, cao đến 10 cm, ký sinh không diệp lục vào rễ (Tre); thân củ ngắn, mang nhiều hoa ở nách một lá hoa to; đài hình ống có 3 răng tamgiác; vành trắng vàng, tai 5, tròn, y nhau, một tai có sọc lồi, to, vàng tươi; tiểunhụy 2 có hình thể thường, 2 có phụ bộ dài ở đáy bao phấn; nuốm hình lông.

Trijan; VII.

- Holoparasite on Poaceae root; corolla yellowish.





7748 - *Christisonia siamensis* Craib. Kiệtson Xiêm.

Ký sinh không diệp lục vào rễ Lau (*Erianthus arundinaceus*), cao 10-15 cm; thân ngắn, to 6-8 mm, không lông, mang hoa có cọng dài 5-7 cm, từ 1 lá hoa; đài hình mo, phủ tròn ở 1/2 dưới; vành có tai tím, đậm ở tâm, tai dưới có bột vàng trứng-gà; tiểu nhụy thụ 2, lép 2; noãn sào không lông, nuốm hình lòng. Nang; hạt nhỏ, nhiều.

Cần thơ; II/1975.

- Holoparsite on *Erianthus arundinaceus*; flowers violet with a yellow blotch.

GESNERACEAE : họ Thuởng tiên

1a - thân mộc, thường phụ sinh hay trên đá

Anna, Aeschynanthus

1b - thân thảo

Rhynchothecum

2a - phi quả

2a - nang ngắn hay hap quả

3a - tiểu nhụy thụ 2; hap quả

Epithema

3b - tiểu nhụy thụ 4

4a - có cổ thân đứng

Petrocosmea, Stauranthera

4b - cổ bờ, Tr

Episcia

2c - nang dài hơn đài nhiều, nở thành 2-4 mảnh

3a - tiểu nhụy thụ 4

3b - tiểu nhụy thụ 2

Lysionotis, Loxostigma, Oreocharis, Boeica, Didissandra

4a - nang vận lúc chín

5a - vành có ống dài

Streptocarpus

5b - vành có ống ngắn

6a - lá dài thon, nhọn; vành như đều

Paraboea, Boea

6b - lá dài bầu dục hay hình muỗng

Phylloboea, Chlamydoeoea

4b - nang không vận

5a - nang xéo hay cong vì một thaitòa lép

Hemiboea

5b - nang ngay; thaitòa 2

6a - nuốm nguyên

Ornithoboea, Didymocarpus

6b - nuốm chẻ hai

Chirita

1c - không thân:

Oreocharis, Slackea, Conandron

Trichosporeae:



7749 - *Aeschynanthus acuminata* Wall. Mắc dòn nhọn.

Tiểu mộc phụ sinh; vỏ ở thân già xám trắng. Lá có phiến dày, mập mạp, mặt dưới trắng trắng, mặt trên không lông, gân-phụ rõ, mũi nhọn. Hoa trên chùm dài gần bằng lá; lá đài dính ở đáy; vành cao, đỏ; môi trên 2 thùy; tiểu nhụy 4, đỏ. Nang dài 9-15 cm.

Bạch mã; I.

- Epiphytic; flowers red; capsules to 15 cm long.

7750 - *Aeschynanthus bracteatus* DC.. Mádào láhoa.

Tiểu mộc *phụ sinh*; thân cao 40 cm, to 4-5 mm, trắng trừ phần non. Lá có phiến thon to 7 x 3 cm, có khi cong cong, dày, mặt trên nâu sẫm, mặt dưới vàng xám, gân-phụ không rõ; cuống dài 7-10 mm, không lông. Tụ tán 3-hoa, ở nách lá, 2 lá hoa cao 1,5 cm; hoa có cọng; lá đài nhọn, dài 1,4 cm, không lông; vành đỏ, cổ ống dài 2,5 cm, môi dưới 3 thùy, thùy có 5-7 mm; tiểu nhụy thò, bao phấn 4 mm.

Công tum: Mangcảnh; VI.

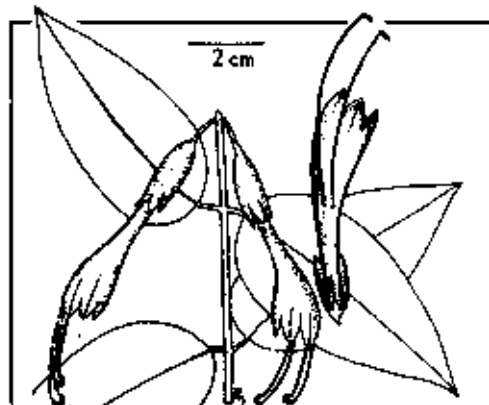
- Epiphytic; sepals 1.4 cm long; corolla red.

**7751 - *Aeschynanthus evrardii* Pell..** Mádào Evrard.

Tiểu mộc *phụ sinh*; thân mảnh có lông dài. Lá có phiến bầu dục thon, hơi mập, láng, không lông, bìa nguyên, đầu nhọn, gân-phụ không rõ. Hoa đỏ cam; lá đài dính hơn 1/2; vành cao 7 cm, ống có lông mặt ngoài; tiểu nhụy 4, thò.

Dà lạt; XI.

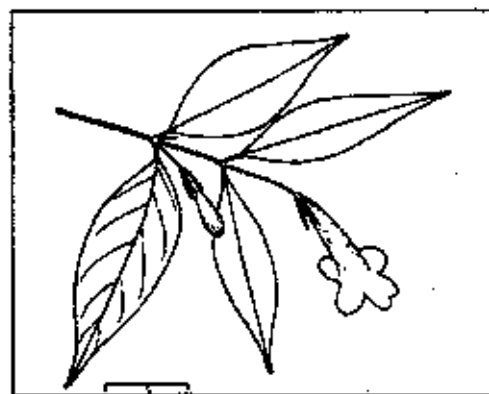
- Epiphytic; flowers orange red, 7 cm long, pubescent.

**7752 - *Aeschynanthus garrettii* Craib.** Mádào Garret.

Tiểu mộc *phụ sinh*; nhánh tròn, có sube vàng. Lá có phiến thon, to 6,5 x 2,2 cm, chót thon nhọn, có đuôi, đáy tù, gân-phụ 4-5 cặp, mặt trên nâu đen, mặt dưới nâu; cuống 4-5 mm. Hoa cõ độc ở ngọn nhánh và nách lá, đỏ; cọng dài 1 cm; lá đài 5, dài 8-10 mm; vành có ống dài 3 cm, môi trên có thùy cao vào 10 mm; tiểu nhụy 4.

Sapa; VII.

- Epiphytic; flowers solitary, red, 4 cm long.

**7753 - *Aeschynanthus hosseusii* Pell..** Mádào Hosseus.

Tiểu mộc *phụ sinh*. Lá có phiến bầu dục thon, to 9 x 3,5 cm, chót nhọn, đáy tù, bìa uốn xuống, dày mập, gân-phụ 6-7 cặp; cuống dài 1,5 cm. Hoa đỏ thắm; đài có ống vào 1 cm, tai nhọn; vành có ống dài 3 cm, môi trên có thùy nhỏ, môi dưới 3 thùy to; tiểu nhụy thụ 2.

Sapa.

- Epiphytic; flowers red; corolla tube 3 cm long.

